

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-ST
Ngày 06-8-2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Đại

Bà Phạm Thị Bám

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 55/2019/TLST-HNGĐ ngày 21/02/2019 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 384/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 395/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Hải Y; nơi cư trú: Số X đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn P; nơi cư trú: Số X đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18/02/2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Hải Y trình bày:

Chị và anh Vũ Văn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng và ngày 18 tháng 12 năm 2009.

Sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2013 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống. đặc biệt về vấn đề làm ăn kinh tế. Anh P đi làm nhưng không có trách nhiệm với gia đình vợ con mặc dù vẫn sinh hoạt ăn uống trong gia đình. Khi chị Y kiểm tra điện thoại của anh P phát hiện nhiều tin nhắn của anh P gửi cho nhiều người phụ nữ khác. Dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mặt khác anh P gia trưởng cho rằng chị Y đi làm dâu thì phải phục vụ gia đình nhà chồng. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, để ổn định cuộc sống tuổi già nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

Về con chung: Chị và anh P có 01 con chung là Vũ Anh Thư, sinh ngày 06/8/2010. Nếu được ly hôn chị có nguyện vọng xin được nuôi con. Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chị và anh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án anh P trình bày:

Quá trình kết hôn như chị Y đã trình bày, trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng anh P cho rằng đó chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhất không đến mức vợ chồng phải ly hôn. Nay chị Y có đơn xin ly hôn anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ.

Về con chung: Anh và chị Y có 01 con chung là Vũ Anh Thư, sinh ngày 06/8/2010. Nếu phải ly hôn anh có nguyện vọng xin được nuôi con. Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con anh và chị Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ về cuộc sống hôn nhân của chị Y và anh P tại chính quyền địa phương cũng như lời khai của đại diện gia đình. Các lời khai đều thể hiện mâu thuẫn chị Y và anh P là trầm trọng không thể hàn gắn được.

Tại phiên tòa:

Chị Y giữ nguyên quan điểm như đơn khởi kiện và bản tự khai, đề nghị được ly hôn anh P; về con chung: Chị Y có nguyện vọng nuôi con chung là Vũ Anh Thư, sinh ngày 06/8/2010. Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chị Y

và anh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung: Chị Y và anh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn anh P vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu: Qua nghiên cứu hồ sơ thấy rằng việc thụ lý vụ án cũng như quá trình xây dựng lập hồ sơ và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự: Phía nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Xét mâu thuẫn của chị Y và anh P đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Y được ly hôn với anh P. Chị Y phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Vũ Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt bị đơn..

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[2] Chị Vũ Hải Y và anh Vũ Văn P lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Sau khi chung sống, cuộc sống vợ chồng chị Y, anh P phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, lối sống đặc biệt bất đồng về kinh tế. Anh P không có trách nhiệm với gia đình vợ con và không chung thủy dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Xét cuộc sống chung của chị Y và anh P không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần giải quyết cho chị Y được ly hôn với anh P là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y đối với anh P.

+ Về con chung:

[5] Về con chung: Chị Vũ Hải Y và anh Vũ Văn P có 01 con chung là Vũ Anh Thư, sinh ngày 06/8/2010. Nếu ly hôn chị Y và anh P đều có nguyện vọng được nuôi con. Hội đồng xét xử nhận định, anh P thường xuyên đi làm xa, chị Y thường xuyên chăm sóc con từ bé có thu nhập và chỗ ở ổn định. Mặt khác cháu Thư là con gái và đã trên 7 tuổi đồng thời cháu Thư có nguyện vọng được ở với mẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy giao con Vũ Anh Thư cho chị Y nuôi là hoàn toàn phù hợp. Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chị Y, anh P tự thỏa thuận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung:

[6] Chị Vũ Hải Y và anh Vũ Văn P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về án phí:

[7] Chị Vũ Hải Y phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Hải Y được ly hôn với anh Vũ Văn P.

2. Về con chung: Giao con chung là Vũ Anh Thư, sinh ngày 06/8/2010 cho chị Vũ Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thư đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, chị Y, anh P tự thỏa thuận không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Vũ Hải Y và anh Vũ Văn P tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Vũ Hải Y phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Y

đã nộp tại Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo biên lai số 0015630 ngày 21/02/2019. Chị Vũ Hải Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Vũ Hải Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn anh Vũ Văn P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND xã Vinh Quang, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Hoài
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài